

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Hoàng Đức Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

V, sinh năm 1997 tại Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Thôn 9, xã L, huyện N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Thê và bà Vũ Thị Thanh; có vợ là Lò Thị Minh và có 01 con; tiền án: Bản án số 04/2020/HS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 12 năm 2019, ngày 03 tháng 7 năm 2021 V chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 12 năm 2021 đến ngày 05 tháng 01 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26 tháng 12 năm 2021 V đi xe khách sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua 03 gói ma túy

heroina với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy V cất giấu trong người rồi đi về nhà ở thôn 9, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày V mang 03 gói ma túy heroina vừa mua được đi một mình ra ngoài tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi V đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn 6, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã L phát hiện bắt giữ. Tiến hành kiểm tra Công an đã thu giữ 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy) tại lòng bàn tay trái của V.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của V tại thôn 9, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 682/KLGD-MT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy thu giữ của V là ma túy có khối lượng 0,12 gam là loại Heroine.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSTN ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng nhưng bị cáo mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo V, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 27 tháng 12 năm 2021). Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 682/MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Kiểm sát viên thu thập và tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26 tháng 12 năm 2021, kết luận giám định số 682/KLGĐ-MT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận ngày 26 tháng 12 năm 2021 bị cáo V đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 03 gói ma túy có khối lượng 0,12 gam là loại Heroine tại lòng bàn tay trái của V nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 6, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên bị cáo V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố Hải Phòng đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

[3] Xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo V là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo V đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo V, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo V phạm tội nghiêm trọng, bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo du dương trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định theo đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa đối với bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo V không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 phong bì niêm phong số 682MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Trong vụ án này còn đối tượng bán trái phép chất ma túy cho V, quá trình điều tra không xác định được căn cước nên không có cơ sở điều tra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo V 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ (ngày 27 tháng 12 năm 2021).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 682MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hiền

